

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

#### I. Giới thiệu:

1. **Tên dự án:** Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao Bệnh viện 199.
2. **Địa điểm xây dựng:** 216 Nguyễn Công Trứ, Phường An Hải, Thành phố Đà Nẵng.
3. **Người quyết định đầu tư:** Bộ trưởng Bộ Công an
4. **Chủ đầu tư:** Bệnh viện 199 Bộ Công an
5. **Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:**
  - Loại dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình an ninh.
  - Nhóm dự án: Dự án nhóm B.
  - Loại công trình: Công trình an ninh.
  - Cấp công trình chính: Tương đương công trình dân dụng (công trình y tế) cấp II.
    - Thời hạn sử dụng công trình chính theo thiết kế:
      - + Công trình cấp II:  $\geq 50$  năm.
      - + Công trình cấp IV: 15 năm
6. **Mục tiêu dự án:** Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác khám, điều trị bệnh cho cán bộ chiến sĩ khu vực miền Trung, Tây Nguyên và nhân dân quanh khu vực; đảm bảo diện tích để xe cho cán bộ nhân viên và nhân dân đến khám, điều trị bệnh.
7. **Quy mô đầu tư:** Xây dựng Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao Bệnh viện 199 và hầm để xe cho cán bộ, nhân viên và nhân dân đến khám, điều trị bệnh.
8. **Giải pháp xây dựng:**

#### 8.1 Tổng mặt bằng xây dựng công trình:

Công trình Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao xây dựng tại khu A Bệnh viện 199 có tổng diện tích đất là 21.532m<sup>2</sup> với các thông số cơ bản như sau:

- Mật độ xây dựng: 34,6%
- Tổng diện tích sàn xây dựng: Khoảng 48.109m<sup>2</sup>
- Hệ số sử dụng đất: 2,23 lần
- Tầng cao: Từ 01 đến 12 tầng

### **8.2 Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao:**

- Giải pháp kiến trúc: Xây dựng 01 nhà cấp II, 01 tầng hầm, 12 tầng nổi (+01 tum), diện tích xây dựng khoảng 978m<sup>2</sup>, tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 12.555m<sup>2</sup>. Tầng hầm cao 3,6m; các tầng 01, 02, 03 cao 4,2m; các tầng 04, 05, 06 cao 3,9m; tầng 07 cao 4,5m; các tầng 08, 09, 10, 11 cao 3,9m; tầng 12 cao 4,2m (tại tầng này xây dựng 01 bể phục vụ điều trị vật lý trị liệu); tầng tum cao 3,6m.

- Giải pháp kết cấu: Móng theo địa chất công trình; khung, vách, sàn bê tông cốt thép chịu lực, tường xây gạch.

- Hoàn thiện và các giải pháp kỹ thuật khác: Theo tiêu chuẩn, phù hợp với cấp công trình.

- Thời hạn sử dụng theo thiết kế:  $\geq 50$  năm

### **8.3 Hầm gara xe:**

- Giải pháp kiến trúc: Xây dựng 01 nhà cấp II, 03 tầng hầm (+01 tum), diện tích xây dựng khoảng 2.493m<sup>2</sup>, tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 7.480m<sup>2</sup>. Các tầng hầm 01, 02, 03 cao 3,6m; tầng tum cao 4,35m.

- Giải pháp kết cấu: Móng theo địa chất công trình; khung, vách, sàn bê tông cốt thép chịu lực, tường xây gạch.

- Hoàn thiện và các giải pháp kỹ thuật khác: Theo tiêu chuẩn, phù hợp với cấp công trình.

- Thời hạn sử dụng theo thiết kế:  $\geq 50$  năm

### **8.4 Sân đường nội bộ:**

- Đường nội bộ: Xây dựng khoảng 2.996m<sup>2</sup> đường nội bộ với cấu tạo từ trên xuống gồm lớp bê tông nhựa dày 0,1m trên sàn mái. Hầm gara xe hoặc trên lớp bê tông xi măng dày 20cm.

- Sân nội bộ: Xây dựng khoảng 1.133m<sup>2</sup> sân nội bộ với cấu tạo từ trên xuống gồm lớp gạch bê tông giả đá lát trên lớp bê tông xi măng dày 15cm (hoặc 8cm - khu vực sân cảnh quan).

### **8.5. Hệ thống cấp điện, chiếu sáng ngoài nhà**

- Xây dựng 01 trạm biến áp công suất khoảng 1.600KVA để cấp điện cho các hạng mục của dự án bằng hệ thống cáp ngầm, nguồn điện được cấp từ điểm đầu nối do Điện lực địa phương cung cấp (cách công trình khoảng 150m). Cấp điện dự phòng bằng 01 máy phát điện công suất khoảng 1.000KVA.

- Chiếu sáng ngoài nhà sử dụng hệ thống đèn tiết kiệm điện gắn trên các cột thép và hệ thống đèn sân vườn.

### **8.6 Hệ thống cấp, thoát nước ngoài nhà**

- Bể nước ngầm: Xây dựng 01 bể nước ngầm tại Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao với dung tích khoảng 650m<sup>3</sup> để cấp nước sinh hoạt và chữa cháy cho các hạng mục của dự án.

- Hệ thống cấp nước: Nước được cấp từ nguồn nước hiện trạng của Bệnh viện, dự trữ trong bể nước ngầm để cấp cho các vị trí sử dụng qua hệ thống đường ống, máy bơm (đặt tại buồng kỹ thuật tầng hầm Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao).

- Thoát nước: Xây dựng hệ thống ống, cống, rãnh, hố ga thu nước từ các hạng mục công trình (hệ thống thu gom nước mặt tách biệt với hệ thống thu gom nước thải), nước thải được xử lý tại khu xử lý nước thải của Bệnh viện (đầu tư bổ sung hệ thống với công suất khoảng 100m<sup>3</sup>/ngày đêm), nước mưa, nước thải sau khi xử lý thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

**8.7 Cây xanh sân vườn:** Xây dựng khoảng 655m<sup>2</sup> thảm thực vật và cây xanh sân vườn.

### **8.8 Hệ thống PCCC, thông gió, hút khói**

- Xây dựng hệ thống báo cháy tự động với trung tâm báo cháy đặt tại phòng trực PCCC (tầng 01 Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao) để điều khiển hệ thống báo cháy cho toàn bộ dự án.

- Chữa cháy trong nhà bằng hệ thống chữa cháy tự động và các họng nước chữa cháy vách tường, bình chữa cháy xách tay, hệ thống chữa cháy khí FM200 (các phòng kỹ thuật điện); chữa cháy ngoài nhà bằng các trụ nước chữa cháy.

- Xây dựng hệ thống tăng áp bằng các ống gió, quạt, tủ điều khiển cho buồng đệm, buồng thang, giếng thang để duy trì áp suất dương khi xảy ra cháy; xây dựng hệ thống hút khói, hệ thống cấp gió tươi bằng các đường ống, quạt, tủ điều khiển cho Hầm gara xe, hành lang các tầng Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao.

**8.9 Hệ thống khí y tế:** Xây dựng hệ thống ống dẫn khí (khí oxy, khí nén, khí hút phòng mổ,...) từ các phòng điều trị, phòng mổ, phòng thủ thuật để kết nối vào hệ thống ống dẫn khí của Bệnh viện.

**8.10. Hoàn thiện phòng đặc thù:** Xây dựng hoàn thiện các phòng mổ (với hệ thống sàn vinyl, vách + trần panel, cửa tự động cảm biến), phòng Xquang (với hệ thống nền, tường, sàn cản xạ).

**8.11. Chống mối:** Chống mối cho hạng mục Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao.

### **8.12. Phá dỡ công trình cũ:**

- Phá dỡ các hạng mục Nhà làm việc số 01 (02 tầng, cấp III, diện tích sàn xây dựng 1.164m<sup>2</sup>), Nhà làm việc số 02 (02 tầng, cấp IV, diện tích sàn xây dựng 346m<sup>2</sup>), Nhà làm việc số 04 (03 tầng, cấp III, diện tích sàn xây dựng 936m<sup>2</sup>)

### **8.13. Trang thiết bị:**

- Hệ thống thang máy: Tại Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao lắp đặt 03 thang 13 điểm dừng, 02 thang 12 điểm dừng, 01 thang cuốn (từ tầng 01

lên tầng 02) và 01 thang PCCC 13 điểm dừng; tại Hàm gara xe lắp đặt 01 thang 04 điểm dừng và 01 thang PCCC 04 điểm dừng.

- Hệ thống máy bơm: Lắp đặt hệ thống máy bơm nước sinh hoạt, nước thải, nước chữa cháy, tủ điều khiển và các thiết bị phụ trợ đồng bộ kèm theo tại Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao và Hàm gara xe.

- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy tự động: Lắp đặt hệ thống tủ báo cháy tự động, các quạt tăng áp, hút khói tự động và các thiết bị phụ trợ đồng bộ kèm theo.

- Hệ thống điều hòa không khí, thông gió, khí sạch: Lắp đặt hệ thống điều hòa trung tâm VRV/VRF kết hợp với điều hòa cục bộ tại các tầng Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao, hệ thống quạt thông gió và các thiết bị phụ trợ đồng bộ kèm theo, lắp đặt các thiết bị AHU tại tầng 07 (tầng bố trí các phòng mổ, phòng hồi tỉnh) và các thiết bị phụ trợ đồng bộ kèm theo để cấp khí sạch.

- Lắp đặt 01 máy biến áp công suất khoảng 1.600KVA, hệ thống tủ điện, 01 máy phát điện dự phòng 1.000KVA, tủ ATS và các thiết bị phụ trợ đồng bộ kèm theo để cấp điện cho công trình qua hệ thống Busway; cấp điện cho khu vực phòng mổ, hồi sức sau mổ bằng hệ thống tủ máy biến áp cách ly IPS và hệ thống lưu điện UPS.

- Hệ thống nước nóng trung tâm: Lắp đặt hệ thống nước nóng trung tâm cung cấp cho các khu vực sử dụng (phòng mổ, phòng khám, phòng điều trị...).

- Hệ thống âm thanh, kiểm soát ra vào, camera, báo gọi y tá, thiết bị phục vụ bệnh nhân, hệ thống tòa nhà thông minh BMS: Lắp đặt thiết bị hệ thống âm thanh công cộng, hệ thống kiểm soát ra vào (camera, máy chủ, máy trạm, hệ thống Accescontrol, ...), hệ thống báo gọi y tá, hệ thống thiết bị phục vụ bệnh nhân (các thiết bị mạng, thoại, lấy số tự động,...), hệ thống BMS (máy chủ, máy trạm, tủ DDC, các thiết bị cảm biến, ...).

- Thiết bị doanh cụ, nội thất: Lắp đặt doanh cụ bàn ghế cho các phòng họp, phòng làm việc, phòng ăn, dụng cụ bếp, quầy, bàn ghế bệnh nhân,...

- Hệ thống khí y tế: Lắp đặt các hộp van, đầu báo động cho các loại khí, thiết bị đầu cuối (các hộp đầu giường, cánh tay khí), thiết bị ngoại vi (bộ điều chỉnh lưu lượng khí, bộ hút dịch, bình hút dịch, ...).

- Nội thất phòng mổ: Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng phòng mổ, bồn rửa phẫu thuật, tủ đựng dụng cụ phẫu thuật, đèn đọc phim, đồng hồ đếm thời gian, tủ âm, tủ mát, ...

- Bể vật lý trị liệu: Lắp đặt hệ thống thiết bị lọc, xử lý nước, hệ thống gia nhiệt, tủ điều khiển và các thiết bị phụ trợ đồng bộ kèm theo.

- Thiết bị xử lý nước thải: Lắp đặt hệ thống thiết bị xử lý nước thải công suất khoảng 100m<sup>3</sup>/ngày đêm.

## **9. Các yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan và kiến trúc của công trình:**

### **9.1. Các yêu cầu về quy hoạch**

Về quy hoạch phải tuân thủ đồ án Quy hoạch 1/500 đã được phê duyệt.

Về quy mô, tính chất các công trình phải tuân thủ Thiết kế cơ sở (TKCS) đã được các cơ quan chuyên môn thẩm định và cơ quan chủ quản phê duyệt. Nghiên cứu kỹ hồ sơ TKCS để đưa ra được giải pháp thiết kế tối ưu. Mọi thay đổi trong thiết kế ở bước thiết kế BVTC so với TKCS liên quan đến các vấn đề kỹ thuật nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng, đảm bảo tính an toàn trong quá trình khai thác, vận hành đơn vị tư vấn thiết kế phải báo cáo cấp thẩm quyền xem xét quyết định.

Các nội dung kỹ thuật đặc thù được nêu cụ thể theo từng công trình.

Thiết kế các công trình phải tối ưu hóa được điều kiện môi trường hiện có nhằm tăng hiệu quả sử dụng và hiệu quả thẩm mỹ không gian kiến trúc, cảnh quan cho các công trình.

Trong quá trình thiết kế phải chú ý cập nhật các thông số kỹ thuật đầu nối của các công trình lân cận đã và đang thực hiện, đặc biệt lưu ý phần hạ tầng kỹ thuật của dự án.

Trong quá trình thiết kế cần nghiên cứu áp dụng giải pháp thiết kế sử dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng theo QCVN 09:2017/BXD quy chuẩn quốc gia về các công trình sử dụng năng lượng hiệu quả và theo quy định tại Thông tư số 15/2017/TT-BXD ngày 28/12/2017 của Bộ Xây dựng quy định sử dụng vật liệu không nung trong các công trình xây dựng.

Hệ thống các công trình phục vụ giao thông trong khu vực phải đáp ứng nhu cầu phát triển, đảm bảo thuận tiện cho các đối tượng tham gia giao thông; đáp ứng các yêu cầu nêu trong QCVN 10:2024/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

Trong thiết kế BVTC phải đưa ra các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu (Các hoạt động liên quan đến đồng lợi ích khí hậu).

Xây dựng các hạng mục công trình hiện đại có tính định vị thương hiệu riêng, độc đáo.

### **9.2. Yêu cầu thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng**

#### **9.2.1. Chỉ tiêu về quy hoạch sử dụng đất:**

Công trình Trung tâm khám, điều trị kỹ thuật chất lượng cao xây dựng tại khu A Bệnh viện 199 có tổng diện tích đất là 21.532m<sup>2</sup> với các thông số cơ bản như sau:

- Mật độ xây dựng: 34,6%.
- Tổng diện tích sàn xây dựng: khoảng 48.109m<sup>2</sup>.

- Hệ số sử dụng đất: 2,23 lần.
- Tầng cao: Từ 01 đến 12 tầng.

#### 9.2.2. Chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật:

- Cấp nước: 1m<sup>3</sup>/giường lưu/ngày (theo mục 7.2.1.5 TCVN 4470:2012).
- Các chỉ tiêu về hạ tầng tuân thủ theo quyết định phê duyệt giai đoạn thiết kế cơ sở đã được thẩm định.

#### 9.2.3. Bố cục không gian kiến trúc cảnh quan và phân vùng thiết kế đô thị:

- Quy hoạch tổng mặt bằng tuân thủ về Quy hoạch 1/500 đã được phê duyệt.
- Không gian kiến trúc cảnh quan bố cục phù hợp với cảnh quan đô thị khu vực và tuân thủ các nguyên tắc tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan của công trình y tế, các quy chuẩn và tiêu chuẩn có liên quan.

- Đảm bảo chỉ giới theo quy hoạch.

- Đưa ra các phương án phù hợp với mục tiêu của CĐT và đảm bảo các quy chuẩn, tiêu chuẩn về quy hoạch, PCCC và TKCS đã được thẩm định phê duyệt.

- Hệ thống các công trình phục vụ giao thông trong khu vực phải đáp ứng nhu cầu phát triển, đảm bảo thuận tiện cho các đối tượng tham gia giao thông; đáp ứng các yêu cầu nêu trong Quy chuẩn xây dựng công trình để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng;

- Giữ gìn yếu tố tự nhiên sẵn có tại địa điểm xây dựng, thiết kế hài hòa với khu vực xung quanh, phù hợp với các quy định và Quy chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành.

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật nội bộ trong nội khu được quy hoạch và thiết kế đảm bảo theo các tiêu chuẩn quy phạm hiện hành và kết nối ra ngoài với hệ thống hạ tầng xung quanh;

- Bố trí trạm điện, bể ngầm thuận tiện cho kỹ thuật, tuy nhiên cũng phải đảm bảo yếu tố thẩm mỹ cho cảnh quan kiến trúc công trình.

#### 9.2.4. Các yêu cầu về tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan và thiết kế đô thị:

Tuân thủ chức năng công trình theo Quy hoạch 1/500 đã được phê duyệt.

Tối ưu và có tính kế thừa cảnh quan đã được thiết kế trong TKCS đã được thẩm định phê duyệt.

Khai thác triệt để điều kiện tự nhiên để tạo ra không gian hấp dẫn chung trong khu vực. Công trình xây dựng đều có mối liên hệ về hình thức, thẩm mỹ cũng như vật lý giữa bên trong và bên ngoài để có thể tăng một cách tối đa mối quan hệ gắn gũi với môi trường tự nhiên bên ngoài.

Thiết kế cảnh quan sân vườn đảm bảo đồng bộ với cảnh quan chung của toàn khu. Cây xanh quy hoạch theo 3 tầng cao: Cây bóng mát, cây cảnh và cây bụi,

thảm cỏ. Cây xanh, thảm hoa được lựa chọn các loại hoa, cỏ không ảnh hưởng đến trẻ em như không bụi phấn, không gây dị ứng, không sắc nhọn....

Không gian cảnh quan có vai trò quan trọng trong việc thống nhất khuôn viên trường, kết nối giữa công trình và cảnh quan bên ngoài, là sự cần thiết cho việc cân bằng giữa xây dựng những tòa nhà, đường giao thông và bãi xe.

Tạo dựng không gian cho các hoạt động: bao gồm hoạt động của bệnh nhân, bác sĩ, người nhà bệnh nhân.

Thẩm mỹ: ngoài việc phân chia không gian, chức năng hợp lý.

Giao thông nội bộ trong khuôn viên khu thuận lợi, đảm bảo lưu thông, dễ dàng di chuyển giữa các khu phòng học, tính toán thời gian ngắn nhất để di chuyển giữa các khu vực xa với nhau.

Tất cả các khu vực đều có lối cứu hỏa rộng 3,5m, tiến cận đến tất cả các mặt của công trình, đảm bảo kỹ thuật phòng cháy chữa cháy.

\* Cây bóng mát trong khuôn viên nội khu:

Trồng nhiều cây cao to, tán rộng tạo bóng râm, gây ấn tượng mạnh, để có thể giúp cho việc nghiên cứu học tập của sinh viên (Bàng, phượng, muồng ngủ, muồng hoa đào, riêng riêng, hồng,...). Hạn chế việc trồng các loại cây ăn quả. Không chọn cây có gai, nhựa, mủ độc (cà dại, thông thiên, dứa dại). Không chọn các loại cây hấp dẫn ruồi muỗi (sanh, si đa, đề). Cây xanh nói chung được chọn nhằm phù hợp với quy hoạch của trường, để dễ dàng cho việc phối hợp phân chia các khu vực.

\* Cây bụi – cây hoa: Khu đất xây dựng được rào xung quanh bằng cây bụi cách ly.

\*Vật liệu lát nền:

Vật liệu lát nền tại các khu vực trong nội khu được thiết kế đa dạng và phong phú, với từng cấp độ giao thông hay đường dạo, quảng trường, sân tập trung, cầu đi bộ được sử dụng các loại gạch lát khác nhau, góp phần tạo ra một không gian đa dạng, không nhàm chán, đôi khi có tác dụng tạo hướng đi hay chỉ dẫn các khu chức năng. Sử dụng các loại vật liệu thông dụng, bền vững (gạch block, terrazzo,...). Ở 1 số vị trí điểm nhấn sử dụng các loại đá lát (granite, bazalt, Blustone,...). Các tuyến đường dạo đặc biệt sử dụng những vật liệu lát đặc thù khác nhau.

\* Thiết bị chiếu sáng: Các đường trục chính bố trí đèn cao áp có chức năng chiếu sáng chính. Khoảng cách giữa các cột đèn là 30-50m; Các tuyến đường dạo, đường nội bộ sử dụng các loại đèn trang trí, cột đèn khuôn viên trong khu vực loại 4 bóng, khoảng cách là 12-15m. Ngoài ra là các đèn mặt đứng, hay đèn âm chiếu cây.

### 9.3. Yêu cầu về kiến trúc:

#### 9.3.1. Yêu cầu chung về mặt bằng:

Tổ chức giao thông hợp lý lối vào chính phụ, bên trong, bên ngoài, vị trí thang bộ, thang máy.

Không gian bên trong bố trí linh hoạt, hợp lý về công năng sử dụng.

Các không gian được tiếp cận tối đa thông thoáng tự nhiên.

Các yếu tố liên quan tới phong thủy và lối sống người Việt Nam.

Luồng gió trong các phòng có được nhờ các cửa sổ mở rộng, các cửa sổ này đóng mở theo tình trạng thời tiết.

#### 9.3.2. Yêu cầu chung về Mặt đứng:

Thiết kế đạt hiệu quả thẩm mỹ cao, tạo điểm nhấn.

Phân vị ngang và phân vị đứng công trình cùng với cách sử dụng vật liệu phù hợp với xu hướng hiện tại.

Ngoài vấn đề thẩm mỹ, các cây xanh còn mang lại nhiều lợi ích cho những người học tập và làm việc tại công trình. Cây xanh giúp ngăn khói bụi, giảm tiếng ồn, tạo ra khí oxy và điều hòa nhiệt độ trong nhà

Công trình được thiết kế theo trường phái kiến trúc hiện đại, có chọn lựa và kết hợp hài hòa các mảng khối đường nét phù hợp với kiến trúc và thẩm mỹ. Hình thức kiến trúc phù hợp với chức năng, tính chất của công trình.

Sử dụng những đường nét đơn giản, mạch lạc về kiến trúc, sử dụng vật liệu hiện đại. Thay đổi về hình khối trong không gian giữa mảng tường đặc, mảng vách kính, tạo nên sự thay đổi về hình khối kiến trúc phong phú. Các mặt của công trình được thiết kế thống nhất, tạo các góc nhìn sinh động từ nhiều hướng.

Sử dụng hệ thống lam chắn nắng tạo điểm nhấn cho công trình và giảm lượng ánh sáng mặt trời tác động trực tiếp vào công trình.

Tận dụng tối đa vật liệu sẵn có tại địa phương, phù hợp với khí hậu thời tiết, thân thiện với môi trường.

#### 9.3.3. Yêu cầu chung về giao thông theo phương đứng:

Lan can cầu thang chắc chắn. Khoảng cách giữa các thanh đứng đảm bảo tiêu chuẩn an toàn sinh mạng.

Chiều rộng về thang nhà các tòa tính toán nhà đảm bảo thoát người theo quy định PCCC.

Khoảng từ cửa các phòng đến vị trí cầu thang thoát hiểm đảm bảo thoát người theo quy định PCCC.

Các tòa nhà có bố trí thang máy dành cho bệnh nhân, nhân viên.

**10. Tiến độ thực hiện dự án; phân kỳ đầu tư:**

- + Khởi công giai đoạn năm 2025-2026
- + Hoàn thành theo quy định đối với dự án nhóm B.

**11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn:**

- + Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước cấp qua Bộ Công an.

**12. Gói thầu:**

- Tên gói thầu: Gói thầu số 08: Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán xây dựng công trình
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày
- Loại hợp đồng: Trọn gói

**13. Mục đích tuyển chọn nhà thầu tư vấn:**

Việc tuyển chọn nhà thầu tư vấn nhằm chọn nhà thầu có đủ tư cách pháp nhân, đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dịch vụ Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán xây dựng công trình theo đúng thời gian và tiến độ yêu cầu với khối lượng đầy đủ, có chi phí hợp lý, đảm bảo chất lượng hồ sơ dự án, đáp ứng được nhiệm vụ của dự án và các yêu cầu theo quy định hiện hành.

**II. Phạm vi công việc:****1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án, thời gian, tiến độ thực hiện****1.1 Phạm vi công việc đối với nhà thầu tư vấn**

- Nhà thầu tư vấn thực hiện công tác lập thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán xây dựng công trình toàn bộ các hạng mục được nêu trong mục I của chương này và theo hồ sơ thiết kế cơ sở và các công việc khác liên quan đến công tác tư vấn thiết kế bản vẽ thi công – dự toán.

**1.2 Nguồn vốn:** Ngân sách nhà nước cấp qua Bộ Công an**1.3 Chủ đầu tư:** Bệnh viện 199 Bộ Công an**1.4 Thời gian, tiến độ thực hiện:** 60 ngày

- Yêu cầu về thời gian thực hiện: Do tính chất của gói thầu và để đảm bảo chất lượng hồ sơ (phải được báo cáo thẩm định và các đơn vị có liên quan thống nhất trước khi triển khai) cũng như tiến độ thực hiện theo hợp đồng, ngoài Bảng tiến độ thực hiện theo mẫu E-HSMT, nhà thầu tư vấn phải lập bảng tiến độ chi tiết với yêu cầu cụ thể như sau:

+ Trong vòng 45 ngày kể từ ngày ký hợp đồng, nhà thầu phải nộp cho chủ đầu tư hồ sơ thiết kế hạng mục PCCC trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định. Chất lượng hồ sơ bàn giao phải đảm bảo được đơn vị thẩm định tiếp nhận.

+ Trong vòng  $\leq 60$  ngày kể từ ngày ký hợp đồng, nhà thầu phải nộp cho chủ đầu tư hồ sơ thiết kế - dự toán đầy đủ hạng mục công trình trình cơ quan có thẩm

quyền thẩm định. Chất lượng hồ sơ bàn giao phải đảm bảo được đơn vị thẩm định tiếp nhận. Và phối hợp với chủ đầu tư, cơ quan thẩm tra, thẩm định giải trình những nội dung liên quan đến hồ sơ của nhà thầu.

+ Thời gian thực hiện hợp đồng bao gồm: thời gian lập hồ sơ thiết kế, thời gian chỉnh sửa hồ sơ thiết kế theo ý kiến kiểm tra của chủ đầu tư trước khi trình thẩm định, thời gian chỉnh sửa theo ý kiến của đơn vị thẩm tra, thẩm định.

- Số ngày - người cần thiết: Do nhà thầu bố trí để đáp ứng tiến độ triển khai công việc.

- Sản phẩm phải nộp: 07 bộ gốc (Thiết kế bản vẽ thi công + Dự toán và các tài liệu liên quan bản giấy và các tệp đính kèm (Autocad; excel và các tệp khác).

- Lập thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán xây dựng công trình theo quy định hiện hành.

## **2. Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn**

Lập hồ sơ lập thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán xây dựng công trình đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ thiết kế, bước thiết kế, quy định của hợp đồng thiết kế xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan;

Đưa ra những yêu cầu để đảm bảo sản phẩm tư vấn thiết kế đạt chất lượng kỹ thuật, mỹ thuật, phù hợp với Quy định quản lý chất lượng công trình xây dựng của Nhà Nước và các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn xây dựng hiện hành.

Phù hợp theo định hướng đào tạo của Chủ đầu tư nhằm đáp ứng các yêu cầu nâng cao thương hiệu, giữ gìn và nhân giá trị cảnh quan thiên nhiên, tăng cường đóng góp cho cảnh quan kiến trúc khu vực.

Thiết kế không gian kiến trúc cảnh quan hài hòa.

Hình thức kiến trúc hiện đại, cơ cấu chức năng đáp ứng theo nhu cầu sử dụng.

Đạt được sự thống nhất giữa đơn vị tư vấn thiết kế và Chủ đầu tư.

Làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý và đầu tư xây dựng theo quy hoạch, quy chuẩn của Nhà nước.

Hiện thực hóa hồ sơ thiết kế cơ sở đã được duyệt thành hồ sơ bước thiết kế bản vẽ thi công đảm bảo theo các quy định hiện hành.

Giám sát tác giả thiết kế xây dựng trong quá trình thi công xây dựng;

Bồi thường thiệt hại khi đề ra nhiệm vụ khảo sát, sử dụng thông tin, tài liệu, tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng, giải pháp kỹ thuật, công nghệ không phù hợp gây ảnh hưởng đến chất lượng công trình và vi phạm hợp đồng thiết kế xây dựng;

Các nhiệm vụ khác theo quy định của hợp đồng thiết kế xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

## **3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV**

Bắt đầu ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực.

#### 4. Các yêu cầu khác

Nhà thầu nộp tệp tin excel tương ứng nội dung kê khai và tài liệu chứng minh cho các thông tin về hợp đồng tương tự, nhân sự chủ chốt theo Bảng dưới đây: (file excel hướng dẫn kê khai đính kèm E-HSMT: “Kinh nghiệm va nhan su\_ke khai chuong V.xlsx”)

**Bảng số 1: Kê khai thông tin hợp đồng tương tự**

<b>STT</b>	<b>Nội dung kê khai</b>	<b>Thông tin kê khai (có tài liệu chứng minh kèm theo)</b>
<b>1</b>	<b>Tổng số lượng hợp đồng/gói thầu nhân sự đã thực hiện theo kê khai</b>	<b>* Gồm tổng số .....Hợp đồng/gói thầu</b>
<b>1.1</b>	<b>Hợp đồng số 1:</b>	
	- Thống kê Thông tin hợp đồng/gói thầu thực hiện:	- Hợp đồng/Gói thầu/Tài liệu tương đương khác số....ký ngày....V/v...; Dự án/Công trình....
	- Thống kê nội dung chứng minh hoàn thành:	- BBNT hoàn thành/Thanh lý hợp đồng/Tài liệu tương đương khác: ngày....
	- Thống kê nội dung chứng minh tính chất dự án:	- Loại, nhóm dự án, cấp công trình: ....., có hạng mục.... [thông tin về hạng mục theo yêu cầu trong E-HSMT] theo Quyết định/tài liệu tương đương khác số....ngày...V/v...
	- Thống kê nội dung công trình có yêu cầu thẩm duyệt thiết kế về PCCC:	- Được thẩm duyệt tại Quyết định/tài liệu tương đương khác số....ngày...V/v...
<b>1.2</b>	<b>Hợp đồng số 2:</b>	Kê khai tương tự như Hợp đồng số 1
<b>1.n</b>	<b>Hợp đồng số n:</b>	Kê khai tương tự như Hợp đồng số 1

**Bảng số 2: Kê khai thông tin hợp đồng chứng minh số năm kinh nghiệm**

<b>STT</b>	<b>Nội dung kê khai</b>	<b>Thông tin kê khai (có tài liệu chứng minh kèm theo)</b>
<b>1</b>	<b>Số năm kinh nghiệm:</b>	<b>..... năm: tính từ năm .....</b>
	<b>Thống kê nội dung tài liệu chứng minh:</b>	
	- Tên hợp đồng:	- Hợp đồng/Gói thầu/Tài liệu tương đương khác số....ký ngày....V/v...; Dự án/Công trình....
	- Thống kê nội dung chứng minh hoàn thành:	- BBNT hoàn thành/Thanh lý hợp đồng/Tài liệu tương đương khác: ngày....

**Bảng số 3: Kê khai thông tin về năng lực, kinh nghiệm nhân sự chủ chốt**

<i>STT</i>	<i>Nội dung kê khai</i>	<i>Thông tin kê khai (có tài liệu chứng minh kèm theo)</i>	
1	Chức danh bố trí trong gói thầu: <b>Chủ nhiệm thiết kế</b>	<i>[ghi Chức danh bố trí trong gói thầu]</i>	
	Họ và tên:	<i>[ghi rõ Họ và tên]</i>	
	Bằng cấp:	- Tên bằng cấp, trường, năm tốt nghiệp (nếu có)	
	Chứng chỉ hành nghề:	- CCHN....hạng...., thời hạn đến....	
	<b>Số năm kinh nghiệm (được xác định từ thời điểm thực hiện hợp đồng đầu tiên):</b>	..... năm: tính từ năm .....	- Hợp đồng/Gói thầu/Tài liệu tương đương khác số....ký ngày....V/v....; Dự án/Công trình....
			- Có tên trong BBNT.../Xác nhận của CĐT/Tên tài liệu tương đương khác ngày....; Chức danh:.....; <i>STT trong danh sách đoàn Tư vấn (nếu có)</i>
			- BBNT.../Xác nhận của CĐT/Tên tài liệu tương đương khác: ngày....
	<b>Tổng số lượng hợp đồng/gói thầu nhân sự đã thực hiện theo kê khai:</b>	<b>* Gồm tổng số .....Hợp đồng/gói thầu</b>	
	<b>Thống kê nội dung tài liệu chứng minh:</b>		
	<b>* Hợp đồng số 1:</b>		
	- Loại, nhóm dự án, cấp công trình:	- Loại, nhóm dự án, cấp công trình: ..... theo Quyết định/tài liệu tương đương khác số....ngày...V/v...	
	- Thống kê nội dung xác nhận nhân sự tham gia thực hiện:	- Có tên trong BBNT.../Xác nhận của CĐT/Tên tài liệu tương đương khác ngày....; Chức danh:.....; <i>STT trong danh sách đoàn Tư vấn (nếu có)</i>	
	- Thống kê nội dung chứng minh Công trình/Gói thầu đã hoàn thành:	- BBNT.../Xác nhận của CĐT/Tên tài liệu tương đương khác: ngày....	
<b>* Hợp đồng số 2:</b>	Tương tự Hợp đồng số 1		
<b>* Hợp đồng số n:</b>	Tương tự Hợp đồng số 1		
2	Chức danh bố trí trong gói thầu: <b>Chủ trì thiết kế kiến trúc</b>	Kê khai tương tự như đối với Chủ nhiệm thiết kế	
n	Chức danh bố trí trong gói thầu: <i>[tương tự đối với các vị trí nhân sự còn lại trong E-HSMT]</i>	Kê khai tương tự như đối với Chủ nhiệm thiết kế	

**III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

- Nhà thầu tư vấn phải có Báo cáo định kỳ (tối thiểu 07 ngày/01 lần) về chất lượng, tiến độ công việc tới đại diện Chủ đầu tư khi đại diện Chủ đầu tư yêu cầu.
- Tiến độ thực hiện: 60 ngày.

**IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

- Kinh nghiệm và nhân sự của Nhà thầu theo các nội dung đã nêu ở các phần trên của E-HSMT này.

**V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

Nhà thầu tự chuẩn bị các điều kiện làm việc; Chủ đầu tư sẽ cử cán bộ theo dõi, hợp tác, hỗ trợ với nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng và cung cấp những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của hợp đồng.